

Bản án số: 252/2024/HS-ST
Ngày: 27/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Trang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Nguyên;
2. Ông Lại Hữu Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bích Diệp – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Mai Trường An - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 298/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 280/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hồ Đức A**, sinh năm: 1993; Giới tính: Nam; Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 7/6B ấp A, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: 7/6B ấp A, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Hồ D, sinh năm: không rõ và bà Hồ Thị N, sinh năm: 1971; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Không

Tiền sự: 02

- Ngày 21/10/2019, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử lý hành chính bằng biện pháp cai nghiện bắt buộc 15 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” tại Cơ sở Cai nghiện Ma túy số 2. Đến ngày 22/10/2020, chấp hành xong cai nghiện, tái hoà nhập cộng đồng.

- Ngày 01/07/2022, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử lý hành chính bằng biện pháp cai nghiện bắt buộc 21 tháng về hành vi

“Sử dụng trái phép chất ma túy” tại Cơ sở Cai nghiện Ma túy số 2. Đến ngày 01/04/2024, chấp hành xong cai nghiện về địa phương.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/5/2024, chuyển tạm giam từ ngày 05/6/2024 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Võ Hoàng Tuyết N, sinh năm: 1984; (Có mặt)

Địa chỉ: C12/27B K, thị trấn T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồ Đức A là đối tượng nghiện ma túy và không có nghề nghiệp ổn định. Vào khoảng 02 giờ 00 phút ngày 22/5/2024, Hồ Đức A đi bộ trên các tuyến đường thuộc địa bàn thị trấn T, huyện B nhằm mục đích tìm tài sản sơ hở để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Khi đến trước địa chỉ: C12/27B, khu phố 3, thị trấn T thì Đức A phát hiện nhà còn sáng đèn, cửa nhà trên tầng 01 không khóa nên Hồ Đức A trèo lên cửa cổng đột nhập vào tầng 1 và đi xuống tầng trệt lục tìm tài sản trong nhà để lấy trộm nhưng không có. Lúc này, Hồ Đức A thấy trong phòng khách phía ngoài có dựng 04 chiếc xe mô tô nên nảy sinh ý định lấy trộm một chiếc để sử dụng làm phương tiện đi lại. Tuy nhiên, thời điểm này Hồ Đức A chưa dám thực hiện mà mở cửa đi ra ngoài, cách nhà khoảng 20 mét nằm ngủ. Đến khoảng 03 giờ 25 phút, Hồ Đức A quay lại tìm và phát hiện chìa khóa xe mô tô hiệu Honda SH mode màu xám biển số 59N3-584.63 để sẵn trong hộc để đồ bên trái của xe nên Hồ Đức A bấm mở khóa xe và lén lút dẫn xe lùi ra ngoài đường. Xong, Hồ Đức A khởi động xe, nổ máy và điều khiển xe tẩu thoát về hướng quận Bình Tân ngủ qua đêm.

Sau khi phát hiện bị mất trộm tài sản, chị Võ Hoàng Tuyết N đến trình báo Công an thị trấn Tân Túc, Công an thị trấn T lập Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm và tiến hành truy xét đối tượng. Đến ngày 26/5/2024, khi Hồ Đức A điều khiển xe mô tô hiệu Honda SH mode biển số 59N3-584.63 về nhà địa chỉ: 7/6B ấp 3, xã T, huyện B thì bị Công an thị trấn T mời về làm việc, thu giữ vật chứng, sau đó lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh để điều tra.

Kết luận định giá tài sản số 1719/KL-HĐĐGTS ngày 30/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Bình Chánh xác định 01 xe mô tô hiệu SH Mode màu xám biển số 59N3-584.63, số máy JK01E0349679, số khung RLHJK011XNZ731057 trị giá 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Hồ Đức A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng thu giữ:

- 01 USB có chứa 06 đoạn video ghi nhận hình ảnh vụ trộm cắp tài sản, được lưu giữ cùng hồ sơ vụ án.

- 01 xe mô tô hiệu SH Mode màu xám biển số 59N3-584.63 (số máy JK01E0349679; số khung RLHJK011XNZ731057) do chị Võ Hoàng Tuyết N đứng tên trên Giấy đăng ký xe và là chủ sở hữu, đã giao trả xe cho chị Võ Hoàng Tuyết Ngọc.

- 01 áo thun ngắn tay màu xám; 01 quần sọt kaki ngắn màu nâu thu giữ của Hồ Đức A, đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh tạm giữ, chờ xử lý.

Về dân sự: Bị hại chị Võ Hoàng Tuyết N đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 285/CT-VKS ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Hồ Đức A về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo Hồ Đức A thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, tự nhận thấy hành vi của mình là trái quy định của pháp luật.

- Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích nội dung vụ án, tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, các tình tiết định tội, định khung hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hồ Đức A về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử:

1/ Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Hồ Đức A từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 27/5/2024.

2/ Về vật chứng và tài sản thu giữ: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 áo thun ngắn tay màu xám; 01 quần sọt kaki ngắn màu nâu thu giữ của Hồ Đức A.

+ Tiếp tục lưu kèm hồ sơ vụ án 01 USB có chứa 06 đoạn video ghi nhận hình ảnh vụ trộm cắp tài sản, được lưu giữ cùng hồ sơ vụ án.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Võ Hoàng Tuyết N đã nhận lại tài sản là 01 xe mô tô hiệu SH Mode màu xám biển số 59N3-584.63 (số máy JK01E0349679; số khung RLHJK011XNZ731057), không có yêu cầu bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận;

4/ Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Ý kiến tranh luận của bị cáo: Không có ý kiến tranh luận.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Qua điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Căn cứ hành vi, lời khai của bị cáo, cũng như lời khai của bị hại và kết quả giám định có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 03 giờ 25 phút ngày 22/5/2024, tại nhà số C12/27B k, thị trấn T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh, Hồ Đức A đã thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô hiệu SH Mode màu xám biển số 59N3-584.63 trị giá 50.000.000 đồng của chị Võ Hoàng Tuyết N nên đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”..

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Hồ Đức A đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2017).

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Hành vi của bị cáo Hồ Đức A là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác và gây mất trật tự tại địa phương. Vì không chịu làm việc mà chỉ thích có tiền một cách nhanh chóng để tiêu xài, bị cáo đã bất chấp pháp luật để chiếm đoạt tài sản của người khác. Bị cáo có hai tiền sự, năm 2019 bị Tòa án nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh xử lý hành chính bằng biện pháp cai nghiện bắt buộc 15 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, năm 2022 lại bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử lý hành chính bằng biện pháp cai nghiện bắt buộc 21 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” nhưng không biết từ

bỏ ma túy, tu dưỡng bản thân, sống có ích cho gia đình và xã hội, qua đó chứng tỏ bị cáo rất xem thường pháp luật, khi có điều kiện thì tiếp tục thực hiện hành vi phạm pháp, vậy cần phải đưa ra xét xử nghiêm minh, tương xứng với nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cụ thể, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo, qua đó có tác dụng răn đe, giáo dục chung đối với những người thực hiện hành vi tương tự, đồng thời đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tệ nạn tại địa phương;

Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét xét bị cáo thành khẩn khai báo nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[4]. Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ và trách nhiệm dân sự trong vụ án:

- Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ:

+ 01 áo thun ngắn tay màu xám; 01 quần sọt kaki ngắn màu nâu thu giữ của Hồ Đức A mặc lúc thực hiện hành vi phạm tội tại địa chỉ số C12/27B, khu phố 3, thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh là những vật có giá trị sử dụng thấp, bị cáo không có yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu và tiêu hủy.

+ Tiếp tục lưu kèm hồ sơ vụ án 01 USB có chứa 06 đoạn video ghi nhận hình ảnh vụ trộm cắp tài sản, được lưu giữ cùng hồ sơ vụ án.

- Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại chị Võ Hoàng Tuyết N đã nhận lại tài sản là 01 xe mô tô hiệu SH Mode màu xám biển số 59N3-584.63 (số máy JK01E0349679; số khung RLHJK011XNZ731057), không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hồ Đức A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Hồ Đức A 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/5/2024.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

+ Lưu kèm theo hồ sơ vụ án 01 (một) USB (thiết bị lưu trữ dữ liệu di động) có chứa 06 đoạn video ghi nhận hình ảnh vụ trộm cắp tài sản. (Vật chứng này đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án);

+ Tịch thu tiêu hủy 01 áo thun ngắn tay màu xám; 01 quần sọc kaki ngắn màu nâu.

(Vật chứng trên, Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/9/2024 giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án; buộc:

Bị cáo Hồ Đức A chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND huyện Bình Chánh;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Chánh;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Chánh;
- CQTHAHS Công an huyện Bình Chánh;
- Chi cục THADS huyện Bình Chánh;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (20).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Trang